

Thủ tướng Phạm Minh Chính chủ trì phiên họp Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số

Ngày 8/8/2022, tại trụ sở Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính, Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số chủ trì phiên họp thứ ba của Ủy ban. Cùng dự có Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban. Phiên họp được kết nối trực tuyến tới trụ sở các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.



Quang cảnh phiên họp thứ ba của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số

Phát biểu khai mạc phiên họp, Thủ tướng Phạm Minh Chính nêu rõ: Văn kiện Đại hội XIII của Đảng đã xác định chuyển đổi số quốc gia là một nhiệm vụ rất quan trọng, gắn với 3 trụ cột chính là Chính phủ số, nền kinh tế và xã hội số. Chuyển đổi số là xu thế tất yếu, đòi hỏi khách quan của sự phát triển và được xác định là yêu cầu bắt buộc. Chuyển đổi số giúp giải quyết hiệu quả mối quan hệ giữa Nhà nước, thị trường, xã hội; thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh, hiệu quả sản xuất kinh doanh, giảm chi phí cho người dân, doanh nghiệp, đồng thời giúp các cấp, các ngành thay đổi phương thức và nâng cao năng lực quản lý điều hành. Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số là phù hợp với phẩm chất, năng lực con người Việt Nam cần cù, ham học hỏi, linh hoạt, và sáng tạo.

Tiến trình chuyển đổi số trong nước đang diễn ra rất mạnh mẽ, sâu rộng trên nhiều lĩnh vực, ở nhiều địa phương. Khi dịch COVID-19 diễn biến phức tạp, chuyển đổi số trở thành đòi hỏi bức thiết của các cấp, các ngành, các địa phương và người dân, doanh nghiệp để vừa phòng, chống dịch hiệu quả vừa phục hồi, phát triển kinh tế-xã hội, giải quyết thực sự hiệu quả nhiều vấn đề liên quan tới thống kê, tiêm chủng, xét nghiệm, bảo đảm an sinh xã hội... Khi dịch bệnh được kiểm soát, chuyển đổi số tiếp tục là công tác trọng tâm, góp phần quan trọng phục hồi nhanh, phát triển bền vững kinh tế-xã hội, xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ gắn với chủ động, tích cực hội nhập quốc tế sâu rộng, thực chất, hiệu quả; lấy nội lực là cơ bản, chiến lược, quyết định, lâu dài, ngoại lực là quan trọng, đột phá; tập trung thực hiện 3 đột phá chiến lược về thể chế, nhân lực và hạ tầng.

Thủ tướng nhấn mạnh: Chuyển đổi số là chủ trương, định hướng lớn của Đảng và Nhà nước, là công việc phải thường xuyên, liên tục theo dõi, đánh giá, đôn đốc, chỉ đạo sát sao và quyết liệt triển khai. Vấn đề đặt ra cho chúng ta là phải đẩy mạnh chuyển đổi số một cách nhanh chóng, hiệu quả và thực chất, triển khai các nhiệm vụ toàn diện, đồng bộ, nhưng có trọng tâm, trọng điểm, làm việc nào dứt việc đó. Nhiệm vụ của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số là rất nặng nề; phải chỉ đạo, tổ chức thực hiện các chủ trương, cơ chế, chính sách nhằm thúc đẩy tiến trình chuyển đổi số quốc gia, gắn kết chặt chẽ với cải cách hành chính; xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh; tạo thuận lợi cho việc triển khai cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 tại Việt Nam.

Thủ tướng đề nghị các đại biểu thẳng thắn đánh giá rõ ràng, khách quan, minh chứng bằng số liệu cụ thể về việc thực hiện nhiệm vụ thời gian qua, những nhiệm vụ được phân công theo Kế hoạch hoạt động năm 2022 của Ủy ban và những nhiệm vụ được giao tại Phiên họp lần trước của Ủy ban, phân tích rõ nguyên nhân khách quan, chủ quan, nhất là nguyên nhân chủ quan; tinh thần là làm việc thực chất, mang lại lợi ích cho quốc gia, dân tộc, cho nhân dân.

Tại cuộc họp, Bộ Thông tin và Truyền thông đã báo cáo về tình hình chuyển đổi số trong 6 tháng đầu năm 2022.

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN MỤC TIÊU ĐẶT RA NĂM 2022

Chỉ tiêu	6 tháng	Năm 2022
Các chỉ tiêu đã đạt được		
Tỉ lệ doanh nghiệp sử dụng hóa đơn điện tử	100%	100%
Tỉ trọng doanh thu thương mại điện tử trong tổng mức bán lẻ	11,27%	7%
Tỉ lệ người dân từ 15 tuổi có tài khoản thanh toán	66%	65%
Các chỉ tiêu cần tiếp tục nỗ lực trong 6 tháng cuối năm		
Tỉ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh	70,91%	85%
Tỉ lệ hộ gia đình Internet cáp quang băng rộng	71,75%	75%
Tỉ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ	45,78%	80%
Tỉ lệ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến	36,91%	50%
Tỉ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử	33%	50%
Tỉ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC	-	100%
<i>Bộ phận một cửa cấp bộ, cấp tỉnh</i>		100%
<i>Bộ phận một cửa cấp huyện</i>		100%
Tỉ lệ báo cáo của CQNN được thực hiện trực tuyến	-	50%
Tỉ lệ cơ quan nhà nước cung cấp dữ liệu mở	3%	50%
Tỉ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số	6%	30%

Một số kết quả nổi bật trong 6 tháng đầu năm:

- Bộ Thông tin và Truyền thông đã tổng hợp và công bố 55 bài toán chuyển đổi số của các bộ, ngành và địa phương tại địa chỉ: <https://c63.mic.gov.vn/>
- Tốc độ truy cập mạng băng rộng cố định đạt 71,79 Mbps, tăng 32,7% so với cùng kỳ năm 2021. Tốc độ truy cập mạng băng rộng di động đạt 35,29 Mbps, tăng 4,7% so với cùng kỳ năm 2021.
- Các doanh nghiệp viễn thông di động đã triển khai phủ sóng được 477/832 thôn lốm sóng viễn thông.
- Bàn giao cho các tỉnh là 457.249 máy tính trong Chương trình "Sóng và máy tính cho em".
- Số thuê bao di động sử dụng dịch vụ Mobile Money tăng 4 lần so với tháng 01/2022.
- 35/35 nền tảng số quốc gia đã hoàn thành phát triển, công bố và đưa vào sử dụng, trong đó có 31 nền tảng số đã đưa vào sử dụng chính thức, 4 nền tảng số đang sử dụng thử nghiệm.
- Bộ Thông tin và Truyền thông đã phối hợp với các bộ, ngành chỉ đạo phát triển, đánh giá và công bố 50 nền tảng số, trong đó có 18 nền tảng phục vụ Chính phủ số, 16 nền tảng phục vụ kinh tế số và 16 nền tảng phục vụ xã hội số.
- 63/63 địa phương đã được giao nhiệm vụ triển khai sử dụng tối thiểu 01 nền tảng số; 43/63 địa phương đã công bố lựa chọn nền tảng số triển khai năm 2022 lồng ghép trong kế hoạch chuyển đổi số; 8/63 địa phương đã công bố lựa chọn nền tảng số triển khai năm 2022 bằng một văn bản riêng của UBND tỉnh, thành phố.

- Doanh thu an toàn thông tin mạng đạt 1.418 tỷ đồng, tăng 48,8% so với cùng kỳ năm 2021. Tỷ lệ nhóm sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng của Việt Nam so với 22 nhóm sản phẩm hệ sinh thái an toàn thông tin mạng đạt 95,5%. Tỷ lệ sản xuất/nhập khẩu tháng 6/2022 đạt 72,6%.

- Phát triển cơ sở dữ liệu quốc gia (CSDL):

+ CSDL quốc gia về dân cư được đẩy mạnh triển khai, kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ cung cấp dịch vụ công trực tuyến và các tiện ích cho người dân và doanh nghiệp.

+ CSDL quốc gia về Bảo hiểm quản lý thông tin của 27 triệu hộ gia đình tham gia bảo hiểm y tế, bao gồm thông tin của 98 triệu người dân.

+ CSDL hộ tịch điện tử toàn quốc có khoảng 28 triệu dữ liệu đăng ký khai sinh, trong đó có trên 7 triệu trẻ em được cấp Sổ định danh cá nhân theo quy định; trên 6 triệu dữ liệu đăng ký kết hôn; trên 4 triệu dữ liệu đăng ký khai tử.

+ CSDL quốc gia về Đăng ký doanh nghiệp chứa thông tin đăng ký doanh nghiệp theo thời gian thực của hơn 01 triệu doanh nghiệp và đơn vị trực thuộc; tỷ lệ số hóa hồ sơ đăng ký doanh nghiệp đạt 100%.

- Tỷ lệ dịch vụ công đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến mức độ 4 là 97,3%; tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ là 45,7%, gấp 1,6 lần so với cùng kỳ năm 2021; tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến là 36,9%, tăng khoảng 10% so với cùng kỳ năm 2021. Một số dịch vụ công trực tuyến phát huy hiệu quả rõ rệt phục vụ người dân, tiêu biểu như: Dịch vụ đăng ký dự thi tốt nghiệp trung học phổ thông; Dịch vụ đăng ký, cấp biển số mô tô, xe gắn máy; Dịch vụ cấp hộ chiếu phổ thông.

- Tỷ trọng giá trị tăng thêm của kinh tế số trong GDP đến hết 6 tháng đầu năm ước tính là 10,41%. Tỷ trọng này năm 2021 ước tính là 9,6%. Mục tiêu đặt ra đến năm 2025 là 20%.

- Số lượng doanh nghiệp công nghệ số ước đạt 67.300 doanh nghiệp, tăng gần 3.500 doanh nghiệp so với tháng 12/2021, đạt tỷ lệ 0,69 doanh nghiệp trên 1.000 dân.

- Tỷ lệ doanh nghiệp nộp thuế điện tử đạt 99%; tỷ lệ doanh nghiệp đang hoạt động sử dụng hoá đơn điện tử là 100%.

- Trong 05 tháng đầu năm 2022, giao dịch thanh toán không dùng tiền mặt tăng 76% về số lượng và 30,6% về giá trị so với cùng kỳ 2021, trong đó, qua điện thoại di động và QRCode có mức độ tăng trưởng ấn tượng nhất. Qua điện thoại di động tăng 99,1% về số lượng và 86,1% về giá trị, qua QRCode tăng 68,9% về số lượng và 113,2% về giá trị so với cùng kỳ 2021.

Nguồn: Cục Thông tin Khoa học và Công nghệ Quốc gia.